SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
AN GIANG
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT-TỔNG HỢP AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTV22B1** Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MD003307** Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Xử lý ảnh bằng Photoshop**

Số TC: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2					Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2254802032530	Nguyễn Thị	Đào	13/01/2007				7	8.0	9.0	9.0			8.0		8.2
2	2254802032532	Nguyễn Minh	Khang	19/08/2007				7	8.5	7.0	8.0			8.5		8.2
3	2254802032533	Phạm Nguyễn Cẩm	Ly	22/05/2007				8	7.0	8.0	7.0			8.5		8.1
4	2254802032535	Hồ Ngọc	Như	29/07/2007				7	8.0	8.0	8.0			8.5		8.2
5	2254802032536	Huỳnh Tấn	Phát	14/10/2007				7	8.0	6.0	7.0			8.0		7.6
6	2254802032540	Phạm Tấn	Sang	23/01/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2254802032541	Trần Văn	Sơn	13/07/1999				8	8.0	9.0	9.0			8.0		8.2
8	2254802032543	Văn Thị Bé	Thanh	28/02/2007				7	8.0	7.0	7.0			8.0		7.7
9	2254802032545	Nguyễn Thị Huỳnh	Trâm	11/12/2007				8	8.0	9.0	8.5			7.0		7.6
10	2254802032546	Nguyễn Kiều	Trang	05/01/2007				8	7.0	6.0	7.0			7.0		6.9
11	2254802032547	Nguyễn Quốc	Trung	10/10/2007				0	0.0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0

Châu Đốc, ngày 10 *tháng* 1 *năm* 2024

TP. Đào tạo **Giáo viên giảng dạy**

Ths. Trần Thanh Dũng **Phạm Văn Nhã**